**TÊN BÀI DẠY: BÀI 12. CHĂN NUÔI GÀ THỊT TRONG NÔNG HỘ**

**Môn học/Hoạt động giáo dục: Công nghệ; lớp 7**

Thời gian thực hiện: 02 tiết (tiết 24,25)

**I. MỤC TIÊU:**  
**1. Kiến thức:**

- Trình bày được kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

***- Năng lực tự chủ và tự học:*** [Lựa chọn được các nguổn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm về kĩ thuật nuôi, chăm sóc](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) và [p](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)hòng, trị bệnh cho gà thịt trong nông hộ.

***- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*** Thảo luận nhóm để tìm ra các bước sử dụng kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

***- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:*** GQVĐ trong thực hiện quan sát kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

**2.2. Năng lực công nghệ:**

*- Năng lực nhận biết công nghệ:* Nhận biết, kể tên, và phân loại các loại kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

*- Năng lực tìm hiểu công nghệ:* Nêu kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

*- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:* trình bày được cách sử dụng kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt

**3. Phẩm chất:**

- Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- [Có ý thức vận dụng kiến thức vé nuôi dưỡng, chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà vào](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [thực tiễn chăn nuôi ở gia đình, địa phương.](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Các tranh giáo khoa về bài “Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ” có trong danh mục thiết bị tối thiểu.

- [Hình ảnh, video vẽ kĩ thuật nuôi, chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt.](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)

1. **Chuẩn bị của học sinh**

- Bài cũ ở nhà. Đồ dùng học tập, SGK...

- [Đọc trước bài học trong SGK, tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến nội dung](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) bài học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1.Hoạt động 1: Mở đầu: (Dự kiến thời gian 5phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:- Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập là kĩ thuật nuôi dưỡng chăm sóc và phòng, trị bệnh cho gà thịt | |
| Nội dung:  HS trả lời các câu [hỏi liên quan đến chuông nuôi, thức ăn, chăm sóc, phòng, trị bệnh cho gà (GV sử dụng](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) [các câu hỏi trong phần mở đầu của SGK).](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **\* Giao nhiệm vụ học tập:**  - Yêu cầu HS quan sát hình ảnh về chăn nuôi gà thịt, yêu cẩu HS trả lời các câu hỏi mở định hướng HS vào bài học.  - Thịt gà là nguồn thực phẩm phổ biến và có giá trị dinh dưỡng. Vậy kĩ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc như thế nào và có những biện pháp cơ bản nào để phòng và trị bệnh cho gà thịt?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV. Hoàn thành hoạt động học tập.  *- Giáo viên:* Theo dõi và bổ sung khi cần.  ***\*Báo cáo, thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng  ***\* Kết luận, nhận định***  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:  - Giáo viên nhận xét, đánh giá:  -> Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học -> Giáo viên nêu mục tiêu bài học: | - Câu trả lời của học sinh ghi trên phiếu học tập. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (Dự kiến thời gian 70phút)**

**\*Hoạt động 2.1: Tìm hiểu chuồng nuôi ( 10ph)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:Nêu cách nhận biết về tiêu chuẩn kĩ thuật của chuồng nuôi gà thịt trong nông hộ | |
| Nội dung:  H1. Chuồng nuôi gà thường được đặt ở vị trí như thế nào?  H2. Tại sao người ta thường bố trí hướng Chuồng nuôi về phía nam hoặc đông nam?  - GV giao nhiệm vụ tìm hiểu thông tin phần **khám phá**:  H3. Quan sát hình 12.3 và cho biết nên chọn loại chuồng nào để nuôi gà thịt. Tại sao?  H4: Hãy tìm hiểu về vai trò của lớp độn chuồng và lớp sàn thoáng | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu HS hoạt động cặp đôi, tìm hiểu thông tin về chuồng nuôi trong SGK trả lời câu hỏi ở phần nội dung.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  Ghi chép nội dung hoạt động ra phiếu học tập bước 1.  HS hoạt động nhóm đưa ra phương án chọn chuồng nuôi, giải thích.  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả tìm hiểu vai trò của lớp độn chuồng, lớp sàn thoáng  ***\*Báo cáo, thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\* Kết luận, nhận định***  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  - Giáo viên nhận xét, đánh giá.  - GV nhận xét và chốt nội dung chuồng nuôi. | **I. CHUỒNG NUÔI**  Những tiêu chuẩn kĩ thuật của chuồng nuôi gà thịt trong nông hộ:  + Làm ở nơi cao ráo, tránh ngập nước vào mùa đông.  + Chọn hướng thích hợp để tránh gió lùa và ánh nắng trực tiếp.  + Chuồng cần đảm bảo ấm về mùa đông, mát về mùa hè.  + Nền chuồng nền lát gạch, láng xi măng. Tường gạch xây cao, phía trên làm bằng lưới mắt cáo, bên ngoài có bạt che chắn. |

**\*Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về thức ăn và cho ăn (15ph)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:- [Giúp HS nhận biết được các loại thức ăn, thành phần dinh dưỡng có trong các loại thức](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) ăn cho gà thịt, đồng thời biết được nguyên tắc cho gà ăn ở các lứa tuổi khác nhau | |
| Nội dung:  Phiếu học tập:  C1.Thức ăn cho gà được chia thành mấy loại?  C2. Trong mỗi loại thức ăn bao gồm những thành phần dinh dường nào?  C3. Quan sát hình 12.4 và cho biết tên các loại thức ăn cho gà?  C4: Sắp xếp các loại thức ăn tự nhiên của gà trong hình 12.4 vào các nhóm dinh dưỡng thích hợp sgk trang 59?  C5. Cho gà con mới nở ăn như thế nào thì tốt?  C6: Gà con sau 2 tuần tuổi cần cho ăn như thế nào? | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu HS đọc nội trong SGK, các thông tin bổ sung, liên quan thảo luận nhóm 8’ hoàn thành phiếu học tập  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động vào vở  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả so sánh  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả hoàn thành bảng sgk trang 59.  ***\*Báo cáo, thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\* Kết luận, nhận định***  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.  - Giáo viên nhận xét, đánh giá.  - GV nhận xét và chốt nội dung thức ăn cho gà, cho gà ăn. | **II. THỨC ĂN VÀ CHO ĂN**  **1. Thức ăn**  - Thức ăn cho gà chia làm 2 loại  + Thức ăn công nghiệp chế biến sẵn, đầy đủ các nhóm dinh dưỡng, phù hợp với từng độ tuổi của gà  VD: Bột cá, bột ngô, cám cò…  + Thức ăn tự nhiên: ngô, thóc, đậu, rau, bèo,…  **2. Cho gà ăn**  + Gà dưới 1 tháng tuổi: thức ăn giàu đạm, cho ăn tự do, thức ăn luôn có trong máng ăn.  + Từ 1-3 tháng tuổi: ăn 3-4 lần/ngày.  + Gà trên 3 tháng tuổi: ăn tự do |

**\*Hoạt động 2.3: Tìm hiểu chăm sóc cho gà (15 ph)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:Hiểu được cách chăm sóc gà ở các giai đoạn khác nhau | |
| Nội dung:  Trả lời câu hỏi:  H1: Cho biết đặc điểm cùa cơ thế gà con?  H2: Khám phá: Nêu một số đặc điểm cần lưu ý khi chăm sóc gà ở giai đoạn từ mới nở đến một tháng tuổi và giai đoạn trên một tháng tuổi.  Úm gà như thế nào là phù hợp? | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin SGK và nội dung liên quan, hoàn thành câu hỏi trên.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  HS: Dựa vào kiến thức thực tế và thông tin SGK thảo luận nhóm, ghi ra phiếu học tập  *\* Dự kiến trả lời:*  ***\*Báo cáo, thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày *- Mức độ thích hợp của nhiệt độ đối với gà trong từng ô úm:*  *Hình a: Nhiệt độ thích hợp (gà phân bố đều trên sàn)*  *Hình b: Nhiệt độ bị lạnh (gà chụm lại thành đám ở dưới đèn úm)*  *Hình c: Nhiệt độ bị nóng (gà tản ra, tránh xa đèn úm)*  ***-*** *Giải pháp để nhiệt độ của các ô úm phù hợp với gà:*  *Phân bố mật độ chuồng nuôi thích hợp theo tuần tuổi.*  *Điều chỉnh dụng cụ sưởi ấm tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường và tuổi gà.*  *Thường xuyên quan sát đàn gà để điều chỉnh nhiệt độ trong quây, thời gian chiếu sáng và cường độ ánh sáng cho thích hợp*  - Các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\* Kết luận, nhận định***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung chăm sóc gà | **III. CHĂM SÓC CHO GÀ**  **1. Giai đoạn từ khi gà mới nở đến khi gà 1 tháng tuổi**  - Sưởi ấm cho gà (úm gà).  - Cho gà ăn nhiều đạm, thức ăn luôn có sẵn trong máng ăn.  **2.** **Giai đoạn trên 1 tháng tuổi**  - Cần bỏ quây gà để gà đi lại tự do.  - Nên thả gà ra vườn, đồi để gà vận động, ăn khỏe, nhanh lớn, thịt chắc, ngon hơn.  - Rửa sạch máng ăn, máng uống, thay lớp độn chuồng, vệ sinh nền chuồng sạch sẽ. |

**\*Hoạt động 2.4: Tìm hiểu cách phòng, trị bệnh cho gà ( 15 ph)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:Hiểu được nguyên tắc cơ bản trong phòng, trị bệnh cho gà | |
| Nội dung:  [? Trong chăn nuôi luôn coi trọng nguyên tắc phòng bệnh hơn](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) [chữa bệnh, mà các em đã được học ở bài 11. Vậy trong chăn nuôi gà thì có những nguyên](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) tắc phòng bệnh như thế nào? | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin cách phòng, trị bệnh cho gà.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  HS thảo luận nhóm, thống nhất đáp án và ghi chép vào phiếu học tập.  ***\*Báo cáo thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày:  *- Trong phòng, trị bệnh cho gà cần thực hiện tốt nguyên tắc phòng là chính để đỡ tốn công sức, tiền của và thời gian; đảm bảo vật nuôi sẽ cho sản phẩm chất lượng cao, số lượng nhiều; hạn chế lây lan dịch bệnh.*  *- Phòng bệnh thì sẽ đỡ tốn công sức, tiền của và thời gian hơn, nếu để gà mắc bệnh có nhiều loại bệnh rất khó chữa và rất có khả năng không chữa khỏi hoặc để lại di chứng sau này.*  *- Nếu ta phòng bệnh tốt cho vật nuôi thì vật nuôi sẽ cho sản phẩm chất lượng cao, số lượng nhiều, ngoài ra chi phí phòng bệnh sẽ thấp hơn chi phí chữa bệnh.*  *- Nếu vật nuôi bị bệnh, ta phải dùng thuốc chữa bệnh, ngoài ra nếu quá nặng vật nuôi sẽ chết, gây ảnh hưởng lớn đến kinh tế, ngoài ra bệnh có thể lây lan ra toàn bộ vật nuôi gây thiệt hại rất lớn.*các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\* Kết luận, nhận định***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung Phòng, trị bệnh cho gà .  **GV tích hợp BVMT *:***  *- Tuân thủ đúng các nguyên tắc phòng và trị bệnh cho gà.*  *- Đảm bảo nguyên tắc: Lượng ít, nhiếu lần* | **IV. PHÒNG, TRỊ BỆNH CHO GÀ**  - Nguyên tắc phòng là chính.  - Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ: ăn sạch, ở sạch, uống sạch  - Đảm bảo mật độ chăn nuôi hợp lí.  - Tiêm vắc-xin đầy đủ, kịp thời.  - Dùng thuốc đặc trị cho gà theo nguyên tắc: Đúng thời điểm, đúng liều lượng. |

**\*Hoạt động 2.5: Tìm hiểu một số bệnh phổ biến ở gà ( 15 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:Biết được một số bệnh phổ biến ở gà | |
| Nội dung:  Đọc thông tin cảu các bệnh:  ***1. Bệnh tiêu chảy***  *-* [*Thông tin tiêu chảy là một*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) *trong số các bệnh phổ biến hay gặp ở gà. Tuy không phải là bệnh quá nặng nhưng nếu không mắc các bệnh khác do sức đề kháng kém*  *-* [*Enrotil 10%: thành phán chính là hoạt chất Enrotloxacin có tác dụng kháng khuẩn đối*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)[*với một loạt các vi khuẩn Gram âm và Gram dương. Cách dùng: tiêm bắp hoặc dưới da từ 3*](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) *đến 5 ngày theo liéu lượng chi định của nhà sàn xuất.*  *- B52/Ampi-col: có khả năng đặc trị những bệnh tiêu chảy do E. coli, phân xanh, phân* [*trắng và đường tiêu hoá,... Trị bệnh: Trộn thuổc với thức ãn hoặc pha nước uống với liéu*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)[*lượng 1 g/ lít nước (1 g/ (6 - 8) kg thể trọng/ngàyJ. Phòng bệnh: Cho gà dùng bằng 1/2 liễu*](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) *điểu trị.*  *- Bexin pharm: là thuốc có khả năng điếu trị khi gà bị tiêu chảy. Tiêm dưới da 1 lần/ngày trong vòng từ 3 đến 5 ngày liên tục [1 mL/ (2 - 3) kg thể trọng] hoặc có thể hòa nước cho gà uống khoảng 10 mL/ (2-3) lít nước. Đối với đàn gà bệnh nặng hơn có thể tăng gấp 2 lần các liều trên.*  ***2. Bệnh tả:*** *Thuốc Vaccine Newcastle dùng đế phòng bệnh dịch tà và gà rù có dạng đông* [*khô được sản xuất từ virus Nevvcastle. Dùng cho gà khỏe mạnh trên 2 tháng tuổi. Cách sử*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) *dụng: vaccine được tiêm dưới da cổ, mặt trong đùi hoặc bắp thịt ức.*  *-* [*Bệnh cúmi: Một số chủng cúm gia cám đã xuất hiện ở Việt Nam là cúm A (H5N1),*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) *cúm A (H5N6), cúm A (H5N8).*  [*+ Cách phòng tránh cúm gia cám lây sang người: Tránh tiếp xúc với gia cầm gây bệnh;*](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/)[*tuân thủ quy tắc an toàn khi giết mổ gia cầm; giữ vệ sinh; đi khám kịp thời.*](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/)  - Nêu được:  + Biểu hiện  + Nguyên nhân gây bệnh.  + Cách phòng, trị bệnh.  của các bệnh thường gặp ở gà. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu HS đọc thông tin các bệnh ở gà kết hợp kiến thức hiểu biết, thảo luận nhóm 8’ hoàn thành các nội dung trên.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  HS thảo luận nhóm, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung vào phiếu học tập  HS hoạt động nhóm đưa ra kết quả so sánh  ***\*Báo cáo, thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\* Kết luận, nhận định***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung | **V. MỘT SỐ BỆNH PHỔ BIẾN Ở GÀ**  **1. Bệnh tiêu chảy**  - Biểu hiện: gà ăn ít, ủ rũ, phân lỏng, màu xanh hay trắng.  - Nguyên nhân: do gà bị nhiễm khuẩn từ thức ăn, nước uống hay từ môi trường.  - Phòng, trị bệnh: thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi, máng ăn, máng uống sạch sẽ. Cần điều trị kịp thờ nếu gà mắc bệnhi**.**  **2. Bệnh dịch tả (bệnh gà rù, bệnh Newcastle)**  - Nguyên nhân: bệnh do virus gây ra, lây lan mạnh.  - Biểu hiện: gà thường bò ăn, buồn rẩu, sã cánh, ngoẹo cổ, diều nhão, uống nhiều nước, chảy nước dãi, phân trắng, gầy nhanh.  - Phòng, trị bệnh: chủ yếu là phòng bệnh bằng vaccine. Khi gà bệnh hầu như không thể chữa được  **3. Bệnh cúm gia cầm.**  - Biểu hiện: Sốt, mào thâm tím,xuất huyết da chân, …  - Nguyên nhân: Do virus cúm gây ra.  - Phòng bằng vaccine. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (Dự kiến thời gian 10 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:**-** Hệ thống được một số kiến thức đã học. | |
| Nội dung:  1. Theo em, khi làm chuồng nuôi gà thịt trong nông hộ cần chú ý những vấn đề gì? Vì sao?  2. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn nào cho gà là đảm bảo đủ chất dinh dưỡng?  A. Gạo, thóc, ngô, khoai lang, bột cá.  B. Rau muống, cơm nguội, ngô, thóc, rau bắp cải.  C. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.  D. Bột ngô, rau xanh, cám gạo, cơm nguội, khoai lang.  3.GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân phần “Em đã học được trong giờ học” trên phiếu học tập và tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào vở ghi. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân hoàn thành bài tập.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ***  HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  \* Dự kiến trả lời:  3. Cá nhân hs tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy sau bài học.  ***\*Báo cáo, thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên 3 HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV nhận xét và chốt nội dung  - GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng. | Câu trả lời của HS  1. Khi làm chuồng nuôi gà thịt trong nông hộ cần chú ý:  - Vị trí cao ráo để tránh ngập, hướng tránh gió lùa và ánh nắng trực tiếp.  - Nền lát gạch hoặc láng xi măng, lót thêm lớp độn chuồng .  - Đảm bảo thông thoáng:  + Làm cao  + Tường xây cao, phái trên làm lưới mắt cáo, bên ngoài lưới che bạt.  2. **Đáp án đúng: C**  **Giải thích:**Do trường hợp này đảm bảo đủ chất dinh dưỡng cho vật nuôi:  - Chất đạm: Bột cá  - Chất tinh bột: ngô, cám gạo  - Chất béo: Khô dầu lạc  - Vitamin và khoáng chất: rau xanh. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (Dự kiến thời gian 5 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mục tiêu:Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống. | |
| Nội dung:  - Đề xuất bốn loại nguyên liệu thuộc bốn nhóm chất dinh dưỡng sẵn có trong gia đình. Từ đó thử chế tạo thức ăn cho gà dựa trên những loại thức ăn sẵn có đó. | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập***  - Yêu cầu HS hoạt động cặp đôi hoàn thành nội dung trên và báo cáo trong 2 tuần sau.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ***  - HS thực hiện cặp đôi để hoàn thành sản phẩm. | Pha trộn thức ăn và báo cáo sản phẩm. |